

Số: **1470** /QĐ-UBND

Bình Định, ngày **27** tháng 4 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29/6/2006;

Căn cứ Quyết định số 90/2016/QĐ-UBND ngày 30/12/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-UBND ngày 09/3/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông trên cơ sở hợp nhất Trung tâm Ứng dụng Công nghệ thông tin - Viễn thông và Trung tâm Hạ tầng thông tin trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Công văn số 222/STTTT-CNTT ngày 05/4/2017 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 301/TTr-SNV ngày 14/4/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Thông tin và Truyền thông, Thủ trưởng các cơ quan liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. *Th*

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- PVP CN;
- Lưu: VT, K9, K12. *Bu*



Hồ Quốc Dũng

QUY CHẾ

**Tổ chức và hoạt động của Trung tâm Công nghệ thông tin
và Truyền thông trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông**
(Ban hành kèm theo Quyết định số **1470** /QĐ-UBND
ngày **27**/4/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Chương I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông (sau đây viết tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập có thu, trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông; hoạt động theo phương thức tự đảm bảo một phần kinh phí hoạt động thường xuyên; có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại kho bạc nhà nước và ngân hàng thương mại để hoạt động theo quy định của pháp luật.

2. Tên giao dịch tiếng Anh: Information and Communication Technology Center of Binh Dinh Province (viết tắt là ICTBD).

3. Trụ sở làm việc: Đặt tại nhà số 75 Mai Xuân Thưởng, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

4. Trung tâm có chức năng giúp Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện các nhiệm vụ sự nghiệp phục vụ cho công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông trên địa bàn tỉnh Bình Định; thực hiện các dịch vụ trong lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông; chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp và toàn diện của Sở Thông tin và Truyền thông; đồng thời chịu sự kiểm tra, thanh tra và hướng dẫn về chuyên môn của các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Điều 2. Nhiệm vụ

1. Trực tiếp quản lý, vận hành, bảo trì hệ thống mạng diện rộng của tỉnh, hệ thống hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin dùng chung của tỉnh, đảm bảo kết nối thông tin giữa các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh và kết nối hệ thống thông tin của tỉnh Bình Định với Chính phủ, các Bộ, ngành và các tổ chức liên quan.

2. Tổ chức, phối hợp với các cơ quan có liên quan để quản lý và vận hành các hệ thống thông tin của tỉnh, các hệ thống phần mềm ứng dụng, các cơ sở dữ

liệu phục vụ cho phát triển chính quyền điện tử tỉnh Bình Định và các công tác truyền thông.

3. Quản lý, tổ chức và phối hợp với các cơ quan có liên quan để cung cấp các dịch vụ về công nghệ thông tin và truyền thông; tổ chức, triển khai các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Định; hỗ trợ phát triển công nghệ thông tin, đặc biệt là công nghệ phần mềm và nội dung số tại tỉnh Bình Định; hỗ trợ, thu hút các doanh nghiệp hoạt động trên lĩnh vực công nghệ thông tin trong và ngoài nước đầu tư vào tỉnh Bình Định.

4. Tham gia, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng, tổ chức, hướng dẫn, thực hiện các quy định, quy chuẩn kỹ thuật về công nghệ thông tin để kết nối thống nhất các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh bao gồm: Hạ tầng kỹ thuật; phần mềm; cơ sở dữ liệu; các dịch vụ trực tuyến; an toàn và bảo mật thông tin.

5. Tổ chức nghiên cứu, đề xuất, thử nghiệm các giải pháp công nghệ thông tin và truyền thông thông qua các mô hình thực tiễn để đánh giá, hoàn thiện và triển khai nhân rộng trên địa bàn tỉnh; tham gia thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học, các chương trình mục tiêu quốc gia và các nhiệm vụ được giao về lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông.

6. Thực hiện quản lý, vận hành hệ thống Cổng thông tin điện tử của tỉnh đảm bảo hoạt động ổn định, thông suốt cho đến khi UBND tỉnh quyết định chuyển giao Cổng thông tin điện tử của tỉnh về Văn phòng UBND tỉnh quản lý.

7. Tham gia, phối hợp tổ chức các sự kiện trong lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông; thực hiện xuất bản và cung cấp các ấn phẩm công nghệ thông tin và truyền thông; thực hiện các dịch vụ về hoạt động quảng cáo trên môi trường mạng theo đúng quy định của pháp luật.

8. Tham gia xây dựng nội dung, chương trình và tổ chức, thực hiện các khóa đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn; kiểm tra sát hạch về trình độ và cấp chứng chỉ, chứng nhận về lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông theo đúng quy định của pháp luật.

9. Tổ chức đào tạo, liên kết hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước về lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông nhằm phát triển các hoạt động đào tạo nguồn nhân lực trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

10. Thực hiện các dịch vụ tư vấn, thiết kế xây dựng, giám sát các chương trình, công trình, dự án, đề án về lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông.

11. Thực hiện các dịch vụ giá trị gia tăng theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ Tài chính nhằm sử dụng có hiệu quả và tái đầu tư cơ sở vật chất hiện có, đảm bảo không ảnh hưởng đến nhiệm vụ chính trị được giao

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông giao.

Điều 3. Quyền hạn

1. Tự chủ về tài chính, chủ động bố trí kinh phí để thực hiện các chức năng, nhiệm vụ được giao. Hợp tác, liên doanh, liên kết, nhận tài trợ của các tổ chức, cá nhân; góp vốn bằng tiền, tài sản, giá trị quyền sở hữu trí tuệ để tiến hành các dịch vụ công nghệ thông tin và truyền thông theo quy định của pháp luật.

2. Chủ động thực hiện và chịu trách nhiệm trong hoạt động về lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông; các hoạt động sản xuất phần mềm và nội dung số; đào tạo, tư vấn, hợp đồng dịch vụ công nghệ thông tin và truyền thông theo quy định của pháp luật.

3. Quản lý về tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ; về tài chính, tài sản của Trung tâm theo phân cấp và theo quy định của pháp luật.

4. Thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

Chương II

TỔ CHỨC BỘ MÁY, SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC VÀ TÀI SẢN, TÀI CHÍNH CỦA TRUNG TÂM

Điều 4. Tổ chức bộ máy

1. Lãnh đạo Trung tâm gồm: Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc;

a) Giám đốc Trung tâm là người đứng đầu Trung tâm, đại diện pháp nhân của Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở thông tin và Truyền thông và liên đới chịu trách nhiệm trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm và việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

b) Phó Giám đốc Trung tâm giúp Giám đốc Trung tâm phụ trách một số lĩnh vực hoạt động của Trung tâm theo sự phân công của Giám đốc Trung tâm; được thay mặt Giám đốc Trung tâm giải quyết công việc thuộc trách nhiệm, thẩm quyền của Giám đốc khi được Giám đốc ủy quyền; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công hoặc ủy quyền.

c) Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, điều động và thực hiện các chế độ chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm thực hiện theo quy định của Đảng, Nhà nước và theo quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của UBND tỉnh.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

- Phòng Hành chính - Tổng hợp;
- Phòng Kỹ thuật và Phát triển phần mềm;
- Phòng Truyền thông; 

- Phòng Đào tạo và Phát triển dịch vụ.

a) Giám đốc Trung tâm quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác và trách nhiệm người đứng đầu của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Trung tâm.

b) Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật, điều động và thực hiện các chế độ chính sách đối với các chức danh cấp trưởng, cấp phó phòng chuyên môn nghiệp vụ thuộc Trung tâm do Giám đốc Trung tâm quyết định theo phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức của Sở Thông tin và Truyền thông.

c) Việc thành lập mới, kiện toàn, sáp nhập, hợp nhất, giải thể hoặc đổi tên các phòng chuyên môn, nghiệp vụ do Giám đốc Trung tâm quyết định trên cơ sở đề án được Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông phê duyệt.

Điều 5. Số lượng người làm việc

1. Số lượng người làm việc (biên chế viên chức) của Trung tâm do Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông quyết định trong tổng biên chế hành chính, sự nghiệp của Sở Thông tin và Truyền thông được UBND tỉnh giao hàng năm trên cơ sở đề án vị trí việc làm được cấp có thẩm quyền phê duyệt, đảm bảo thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao.

2. Đối với các hoạt động sự nghiệp có thu không thực hiện phân bổ biên chế, Giám đốc Trung tâm được phép hợp đồng thêm lao động ngoài chỉ tiêu biên chế để thực hiện, trên cơ sở bảo đảm cân đối thu - chi từ nguồn kinh phí hoạt động dịch vụ và thực hiện theo quy định của Bộ Luật lao động.

3. Việc tuyển dụng, quản lý, sử dụng viên chức và người lao động của Trung tâm trên cơ sở vị trí việc làm, chức danh, tiêu chuẩn theo quy định của Luật viên chức, Bộ Luật lao động và theo phân cấp hiện hành của Sở Thông tin và Truyền thông và UBND tỉnh.

Điều 6. Tài sản

1. Trung tâm được tiếp nhận và tiếp tục sử dụng số tài sản, trang thiết bị hiện có của các Trung tâm được hợp nhất và thực hiện việc sửa chữa khắc phục, mua sắm bổ sung theo quy định của pháp luật để đảm bảo yêu cầu thực hiện nhiệm vụ.

2. Tài sản của Trung tâm thuộc sở hữu nhà nước, được quản lý và sử dụng theo quy định của pháp luật. Việc quản lý, sử dụng tài sản, báo cáo định kỳ và đánh giá giá trị tài sản thực hiện theo quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 7. Cơ chế tài chính

1. Trung tâm hoạt động theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, tự chủ tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên. 

2. Trung tâm có trách nhiệm quản lý, sử dụng các nguồn tài chính hiệu quả bảo đảm tiết kiệm, chống tham nhũng, chống lãng phí và thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo kế toán theo quy định.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 8. Chế độ làm việc

1. Trung tâm làm việc theo chế độ Thủ trưởng;
2. Giám đốc Trung tâm chịu trách nhiệm điều hành mọi hoạt động của Trung tâm theo chức năng nhiệm vụ, quyền hạn được giao, ban hành Quy chế làm việc của Trung tâm đảm bảo thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

Điều 9. Mối quan hệ công tác

1. Đối với Sở Thông tin và Truyền thông:
 - a) Trung tâm chịu sự quản lý trực tiếp và toàn diện của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông. Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm báo cáo chương trình, kế hoạch công tác tháng, quý, năm, công việc đột xuất và kết quả thực hiện với Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông để theo dõi và chỉ đạo kịp thời.
 - b) Quan hệ giữa Trung tâm với các phòng chuyên môn, đơn vị khác thuộc Sở Thông tin và Truyền thông là mối quan hệ phối hợp để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao theo Quy chế làm việc của Sở Thông tin và Truyền thông.
2. Đối với các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh:
 - a) Trung tâm trực tiếp liên hệ, phối hợp để giải quyết công việc theo chức năng, nhiệm vụ được giao.
 - b) Trung tâm chịu sự kiểm tra, thanh tra của các cơ quan chức năng trong việc thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước trên mọi lĩnh vực hoạt động của Trung tâm.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

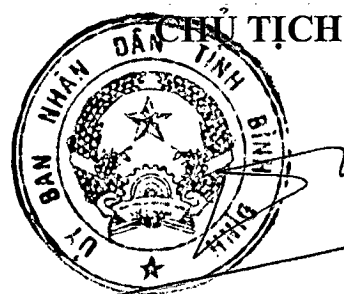
Điều 10. Trách nhiệm thi hành

1. Mọi hoạt động của Trung tâm phải theo đúng những nội dung quy định trong Quy chế này và những quy định khác của pháp luật.
2. Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này đối với Trung tâm. 

3. Giám đốc Trung tâm chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động của Trung tâm theo Quy chế này và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 11. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có vấn đề vướng mắc, Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo đề xuất Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông để phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trình Chủ tịch UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp./. vt ba



Hồ Quốc Dũng